TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày: 15-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Văn Minh
2. Bà Nguyễn Thị Thiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS ngày 01-7-2019 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn K; sinh năm: 1998, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp TĐ, xã T, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 6/12, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1969 và bà: Lê Thị Ngọc B, sinh năm: 1980; tiền sự: không có; tiền án: không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-4-2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Hồ V (tên gọi khác: Bình); sinh năm: 1987, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 6/12, quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1959 và bà: Trần Thị H, sinh năm: 1966; vợ: Nguyễn Thị Thùy S, sinh năm: 1990 (đã ly hôn) con: có 02 người; tiền sự: không có; tiền án: 01, tại Bản án số 61/2015/HSST ngày 15-4-2015 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Nguyễn Hồ V 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án hình phạt tù xong ngày 17-10-2016 nhưng chưa nộp án phí. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-4-2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty TNHH Công nghiệp C
Địa chỉ: Lô F7, Khu công nghiệp VH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.
Đại diện theo pháp luật: Ông Chen Wen H – Chức vụ: Giám đốc, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1959, địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện TC, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

2/ Công ty TNHH Alex G

Địa chỉ: Khu Công nghiệp PĐ – BL, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn M, Nguyễn Trúc L

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn K đã bàn bạc cùng Nguyễn Hồ V đến công trình đang thi công của Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) C thuộc ấp PĐ, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh trộm sắt bán lấy tiền. Khoảng 01 giờ ngày 31/3/2019, bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 61F3-8067 và bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 70B1-190.56 cùng đến công trình đang thi công của Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) C lấy trộm sắt các loại đem đến bờ kênh gần đó cất giấu chờ đem bán. Khoảng 02 giờ ngày 01-4-2019 bị cáo K tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 61F3-8067 và bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 70B1-190.56 cùng đến công trình đang thi công của Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) C lấy trộm sắt các loại. Sau đó, cả hai chở tổng cộng số sắt các loại trộm được trong hai ngày đến vựa phế liệu 239 thuộc ấp PĐ, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh để bán nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Riêng bị cáo V chạy thoát nhưng cùng ngày bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện GD, tỉnh Tây Ninh bắt người trong trường hợp khẩn cấp.

Theo kết luận định giá số 40/KL-HĐ ngày 10-4-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xác định 48 đoạn sắt phi, tổng trọng lượng 100kg trị giá 1.570.000 đồng; 49 đoạn sắt phi 14, tổng trọng lượng 149kg trị giá 1.967.000 đồng; 36 đoạn sắt phi 18 tổng trọng lượng 135kg trị giá 2.120.000 đồng; 26 đoạn sắt dạng xoăn, tổng trọng lượng 51kg trị giá 337.000 đồng; 46 ốc bulong dạng chén, tổng trọng lượng 23kg trị giá 690.000 đồng. Tổng trị giá là 6.684.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 458kg sắt các loại đã trả lại cho chủ sở hữu xong; đối với 02 điện thoại di động, 01 xe mô tô biển số 70B1-190.56 và 01 xe mô tô biển số 61F3-8067 đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Công ty TNHH Công nghiệp C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Về kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSGD ngày 28-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Hồ V về tội "Trộm cắp tài sản", theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn K từ 03 đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hồ V từ 03 đến 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật: Trả 01 xe mô tô cho ông Nguyễn Văn S, tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô của bị cáo K và 02 điện thoại di động. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo không có gì bào chữa. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận Công ty TNHH Công nghiệp C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn K: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã biết sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Hồ V: Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Hồ V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 31/3/2019, bị cáo K điều khiển xe mô tô biển số 61F3-8067 và bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 70B1-190.56 cùng đến công trình đang thi công của Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) C lấy trộm sắt các loại đem đến bờ kênh gần đó cất giấu chờ đem bán. Khoảng 02 giờ ngày 01-4-2019 bị cáo K tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 61F3-8067 và bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số 70B1-190.56 cùng đến công trình đang thi công của Công ty Trách nhiệm

hữu hạn (TNHH) C lấy trộm sắt các loại. Sau đó, cả hai chở tổng cộng số sắt các loại trộm được trong hai ngày đến vựa phế liệu 239 thuộc ấp PĐ, xã PĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh để bán nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang.

Đối với hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Hồ V xét thấy có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ, hành vi của các bị cáo:

Các bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác có tổng giá trị được định giá là 6.684.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo phạm tội là do tham lam, không chịu lao động lương thiện để nuôi sống bản thân, mà lại muốn hưởng thụ sung sướng trên công sức lao động của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý trực tiếp. Do đó, khi quyết định hình phạt cần tuyên đối với các bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với các bị cáo, nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, để đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo có sự câu kết, bàn bạc, chuẩn bị kế hoạch phạm tội. Bị cáo Nguyễn Văn K với vai trò chủ mưu, lôi kéo bị cáo V phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo.

Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Hồ V có 01 tiền án chưa xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội 02 lần nên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận Công ty TNHH Công nghiệp C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đã thu hồi một số vật chứng xét thấy có liên quan đến việc phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với xe mô tô do bị cáo Nguyễn Hồ V dùng vào việc phạm tội nhưng thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn S, chủ sở hữu không có lỗi trong việc để cho người phạm tội sử dụng vào thực hiện tội phạm nên cần trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn S.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen – đỏ, model: izi 105, số Imei: 358246090439909, sim 1: 0328.187.962, sim 2: 0344.875.299; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony Xperia, màu đen, số Imei: 353257063368251, sim: 0985.622.794; 01 (một) xe mô tô hiệu Lifan, màu sơn nâu, biển số 61F3 – 8067, số máy 1P50FMG-3*10467082*, số khung CT100F1351120, dung tích xi lanh: 97cm^3.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn S: 01 (một) xe mô tô hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 70B1-190.56, số máy LC150FMG*015512529*, số khung LXDXCGL04Y*01518105*, dung tích xi lanh: 97cm^3.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 17/2019/HS-ST ngày 26-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án. Bản án trên có hiệu lực pháp luật, nên tại bản án này Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt chung đảm bảo cho việc thi hành án đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Hồ V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, g khoản 1 Điều 52, Điều 55, 56 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Hồ V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án số 17/2019/HS-ST ngày 26-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày 01-4-2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01-4-2019.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen – đỏ, model: izi 105, số Imei: 358246090439909, sim 1: 0328.187.962, sim 2: 0344.875.299; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony Xperia,

màu đen, số Imei: 353257063368251, sim: 0985.622.794; 01 (một) xe mô tô hiệu Lifan, màu sơn nâu, biển số 61F3 – 8067, số máy 1P50FMG-3*10467082*, số khung CT100F1351120, dung tích xi lanh: 97cm^3.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn S: 01 (một) xe mô tô hiệu Dream, màu sơn nâu, biển số 70B1-190.56, số máy LC150FMG*015512529*, số khung LXDXCGL04Y*01518105*, dung tích xi lanh: 97cm^3.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý).

- Bồi thường thiệt hại: Ghi nhận Công ty TNHH Công nghiệp C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

4. Án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn K, Nguyễn Hồ V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Minh Hiếu